

QUYẾT ĐỊNH

**V/v phê duyệt điều chỉnh, bổ sung dự án đầu tư xây dựng công trình
Tiểu dự án Vệ sinh môi trường thành phố Quy Nhơn (giai đoạn 2)**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 26/11/2003 và Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của các luật liên quan đến đầu tư xây dựng cơ bản ngày 19/6/2009;

Căn cứ Nghị định số 12/2009/NĐ-CP ngày 10/02/2009 của Chính phủ về Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình; Nghị định số 83/2009/NĐ-CP ngày 15/10/2009 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 12/2009/NĐ-CP ngày 10/02/2009;

Căn cứ Nghị định số 112/2009/NĐ-CP ngày 14/12/2009 của Chính phủ về Quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình;

Căn cứ Nghị định 131/2006/NĐ-CP ngày 09/11/2006 của Chính phủ về việc ban hành Quy chế quản lý và sử dụng nguồn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA);

Căn cứ Văn bản số 68/TTg-CN ngày 12/01/2006 của Thủ tướng Chính phủ về việc thông qua nội dung Báo cáo nghiên cứu tiền khả thi và cho phép chủ trương đầu tư Tiểu dự án Vệ sinh môi trường thành phố Quy Nhơn;

Căn cứ Hiệp định vay đã được ký kết giữa nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Ngân hàng thế giới (WB) đã ký ngày 19/3/2007;

Căn cứ Quyết định số 1395/QĐ-CTUBND ngày 23/6/2011 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình - Tiểu dự án Vệ sinh môi trường thành phố Quy Nhơn (giai đoạn 2);

Căn cứ Quyết định số 1142/QĐ-CTUBND ngày 06/6/2012 và Quyết định số 820/QĐ-CTUBND ngày 04/4/2013 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phê duyệt điều chỉnh, bổ sung dự án đầu tư xây dựng công trình - Tiểu dự án Vệ sinh môi trường thành phố Quy Nhơn (giai đoạn 2);

Căn cứ Quyết định số 2292/QĐ-UBND ngày 17/7/2014 của UBND tỉnh Bình Định về việc phê duyệt điều chỉnh, bổ sung dự án đầu tư xây dựng công trình Tiểu dự án Vệ sinh môi trường thành phố Quy Nhơn (giai đoạn 2);

Xét đề nghị của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Báo cáo số 380/BC-SKHĐT ngày 04/11/2014 và đề nghị của Ban Quản lý dự án Vệ sinh môi trường thành phố Quy Nhơn tại Tờ trình số 1398/TTr-BQLDA ngày 23/10/2014,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt điều chỉnh, bổ sung dự án đầu tư xây dựng công trình với các nội dung chủ yếu như sau:

- 1. Tên dự án:** Tiểu dự án Vệ sinh môi trường thành phố Quy Nhơn (giai đoạn 2).
- 2. Chủ đầu tư:** Ban QLDA Vệ sinh môi trường thành phố Quy Nhơn.
- 3. Nội dung và quy mô đầu tư điều chỉnh, bổ sung:** Điều chỉnh cập nhật kinh phí của các hợp đồng:

a) Đối với các hợp đồng đã thực hiện xong: Giá trị được xác định theo giá trị các hợp đồng đã thanh toán thực tế.

b) Đối với các hợp đồng đang thực hiện: Giá trị được xác định theo giá trị đã thanh toán cộng với giá trị còn lại hợp đồng trong đó có tính đến dự phòng điều chỉnh giá.

c) Đối với các hợp đồng sử dụng vốn kết dư:

- Gói thầu QN-1.3E: Lắp đặt hố ga ngăn mùi trên các tuyến đường phố

Bổ sung 140 hố ga, nâng tổng số hố ga được cung cấp, lắp đặt lên 1.140 bộ hố ga thu nước và ngăn mùi (loại F3) bằng BTCT M250 đúc sẵn.

+ Giá trị Dự án đã phê duyệt: 804.646,00 USD;

+ Giá trị bổ sung: 92.511,66 USD;

+ Giá trị sau khi điều chỉnh bổ sung: 897.157,66 USD;

+ Nguồn vốn: IDA-4253 và đối ứng.

- Gói thầu QN-1.3F: Xây dựng bổ sung các tuyến thoát nước mưa cấp 1, cấp 2, cấp 3:

Đầu tư bổ sung các tuyến thoát nước: (i) đường Trần Hưng Đạo (Lê Thánh Tôn – Trần Cao Vân) với tổng chiều dài 468 m; (ii) đường Trần Phú với tổng chiều dài 355 m; (iii) đường Đinh Bộ Lĩnh với tổng chiều dài 294 m; (iv) đường Thi Sách với tổng chiều dài 296 m.

+ Giá trị Dự án đã phê duyệt: 2.010.335,00 USD

+ Giá trị bổ sung: 811.648,34 USD;

+ Giá trị sau khi điều chỉnh bổ sung: 2.821.983,34 USD;

+ Nguồn vốn: IDA-4885.

- **Gói thầu QN-1.3G: Thảm bù bê tông nhựa mịn, cải tạo bó vỉa, vỉa hè các tuyến đường nội thành**

Đầu tư bổ sung thảm bù bê tông nhựa mịn các tuyến đường: Tuyến đường xung quanh công viên Quang Trung – Lê Hồng Phong; Tuyến đường Tây Sơn (đoạn từ Trần Anh Tông đến Nguyễn Thái Học); Tuyến đường Ngô Mây (đoạn từ Nguyễn Thái Học đến Hoàng Văn Thụ); Tuyến đường Tăng Bạt Hổ (đoạn từ Phan Chu Trinh đến 31/3 và Lê Hồng Phong – Tôn Đức Thắng); Tuyến đường Phan Bội Châu (đoạn từ Lê Lợi đến Phan Đình Phùng); Tuyến đường Lê Lợi (đoạn từ Bạch Đằng đến Nguyễn Huệ); Tuyến đường Nguyễn Thái Học (đoạn từ Diên Hồng đến Tây Sơn); Tuyến đường Trần Hưng Đạo (đoạn từ Ý Lan đến Cổ Loa); Thảm bù bê tông nhựa mịn, cải tạo bó vỉa, vỉa hè tuyến đường Nguyễn Tất Thành và Di dời đường dây điện 22kV nằm trong phạm vi thi công tuyến đường Xuân Diệu đoạn từ nút Ngô Mây đến đường Nguyễn Thiếp.

+ Giá trị Dự án đã phê duyệt: 5.010.991,00 USD;

+ Giá trị bổ sung: 1.270.025,67 USD. Trong đó: Bổ sung giá trị trong nguồn vốn IDA-4253: 2.470.175,21 USD ; Điều chỉnh giảm giá trị trong nguồn vốn IDA-4885: -1.200.149,54 USD.

+ Giá trị sau khi điều chỉnh bổ sung: 6.281.016,67 USD;

+ Nguồn vốn: IDA-4253, IDA-4885 và đối ứng.

d) *Bổ sung gói thầu: Khắc phục các trạm bơm nước thải giai đoạn 1:*

- Chi phí đầu tư: 4.734,85 USD;

- Nguồn vốn: Vốn đối ứng.

đ) *Hạng mục 2: Nhà máy xử lý nước thải.*

Điều chỉnh, bổ sung gói thầu QN-2.2A1: Cung cấp vật tư, thiết bị và xây dựng Nhà máy XLNT 1C như sau:

- Giá trị Dự án đã phê duyệt: 2.919.566,00 USD.

- Bổ sung công việc Cung cấp vật tư, thiết bị cho hệ thống SCADA phục vụ kiểm soát các trạm bơm và nhà máy xử lý nước thải trong quá trình vận hành với giá trị bổ sung là 151.515,15 USD;

- Điều chỉnh các công việc có trong hợp đồng với giá trị giảm là: -235.651,89 USD.

- Giá trị sau khi điều chỉnh bổ sung: 2.840.075,40 USD;

- Nguồn vốn: IDA-4253 và đối ứng.

e) *Hạng mục 6: Tăng cường năng lực và hỗ trợ thực hiện dự án.*

Bổ sung gói thầu QN-6.20.2F: Tư vấn lập Dự án đầu tư, Hồ sơ mời thầu, Báo cáo đánh giá tác động môi trường và Kế hoạch hành động tái định cư thuộc Tiểu dự án Vệ sinh môi trường thành phố Quy Nhơn (giai đoạn bổ sung vốn),

- Chi phí đầu tư: 93.488,02 USD;

- Nguồn vốn: IDA-4885.

g) Điều chỉnh nguồn vốn gói thầu QN-6.11 từ IDA 4253 sang PHRD 056325 (theo Thư ngày 15/7/2014 của Ngân hàng Thế giới)

- Theo dự án đã phê duyệt: 100% vốn IDA 4253VN;

- Theo Thư ngày 15/7/2014 của Ngân hàng Thế giới: 100% vốn PHRD.

4. Tổng mức đầu tư điều chỉnh, bổ sung:

a) Nội dung tổng mức đầu tư điều chỉnh, bổ sung:

- Điều chỉnh theo giá trị phê duyệt điều chỉnh, bổ sung tại Quyết định số 2292/QĐ-UBND ngày 17/7/2014 của Chủ tịch UBND tỉnh Bình Định.

- Điều chỉnh kinh phí của các hợp đồng:

+ Đối với các hợp đồng đã thực hiện xong, giá trị được xác định theo giá trị các hợp đồng đã thanh toán thực tế.

+ Đối với các hợp đồng đang thực hiện, giá trị được xác định theo giá trị đã thanh toán cộng với giá trị còn lại hợp đồng, trong đó có tính đến dự phòng điều chỉnh giá.

- Theo nội dung và quy mô đầu tư bổ sung từ nguồn vốn kết dư.

b) Tổng mức đầu tư sau khi điều chỉnh, bổ sung (giai đoạn 2): 52.576.319 USD (Năm mươi hai triệu, năm trăm bảy mươi sáu ngàn, ba trăm mười chín Đô la Mỹ).

Cơ cấu nội dung chi phí sau khi điều chỉnh, bổ sung (giai đoạn 2):

Đơn vị tính: đô la Mỹ.

TT	Nội dung	Theo Quyết định số 2292/QĐ-UBND ngày 17/7/2014 (USD)	Giá trị phê duyệt điều chỉnh, bổ sung (USD)
1	Chi phí xây lắp	41.483.841	42.497.114
2	Chi phí thiết bị	1.769.336	1.747.147
3	Quỹ quay vòng vệ sinh hộ gia đình	178.500	176.192
4	Chi phí Ban QLDA và chi phí khác	3.534.451	3.313.235
5	Chi phí tư vấn đầu tư và DV tư vấn	70.566	70.566
6	Chi phí khác	23.923	23.923
	Chi phí trước thuế	47.060.617	47.828.177
7	Thuế VAT (10%)	4.669.923	4.748.142
8	Chi phí dự phòng	0	0

TT	Nội dung	Theo Quyết định số 2292/QĐ-UBND ngày 17/7/2014 (USD)	Giá trị phê duyệt điều chỉnh, bổ sung (USD)
	Tổng cộng	51.730.540	52.576.319
	- Chi phí từ nguồn vốn ODA	47.440.316	48.092.562
	- Chi phí từ nguồn vốn đối ứng	4.290.224	4.483.757

(Chi tiết tổng mức đầu tư đề nghị điều chỉnh, bổ sung theo phụ lục đính kèm).

5. Nguồn vốn đầu tư:

- Vốn ODA: 48.092.562 USD (chiếm 91,47%)
- Vốn đối ứng: 4.483.757 USD (chiếm 8,53%).

6. Các nội dung khác: Các nội dung khác của dự án đầu tư xây dựng công trình không đề nghị điều chỉnh, bổ sung tại Báo cáo thẩm định này vẫn tổ chức thực hiện theo các Quyết định số 1395/QĐ-CTUBND ngày 23/6/2011, Quyết định số 820/QĐ-UBND ngày 04/4/2013, Quyết định số 2294/QĐ-UBND ngày 17/7/2014 của Chủ tịch UBND tỉnh Bình Định.

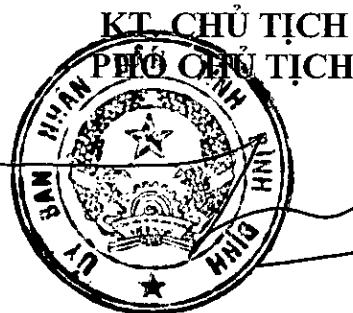
Điều 2. Ban Quản lý dự án Vệ sinh môi trường thành phố Quy Nhơn chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện Quyết định này theo đúng quy định hiện hành của Nhà nước về quản lý đầu tư xây dựng.

Điều 3. Quyết định này điều chỉnh, bổ sung các Quyết định số 1395/QĐ-CTUBND ngày 23/6/2011, Quyết định số 820/QĐ-UBND ngày 04/4/2013 và Quyết định số 2292/QĐ-UBND ngày 17/7/2014 của Chủ tịch UBND tỉnh Bình Định.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở Kế hoạch và đầu tư, Xây dựng, Tài chính, Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh, Chủ tịch UBND thành phố Quy Nhơn, Giám đốc Ban Quản lý dự án vệ sinh môi trường thành phố Quy Nhơn và Thủ trưởng các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- PCT H.Q.Đũng, PCT N.Đ.Hải;
- CVP, PVPCN;
- Lưu: VT, K14. 



Ngô Đông Hải